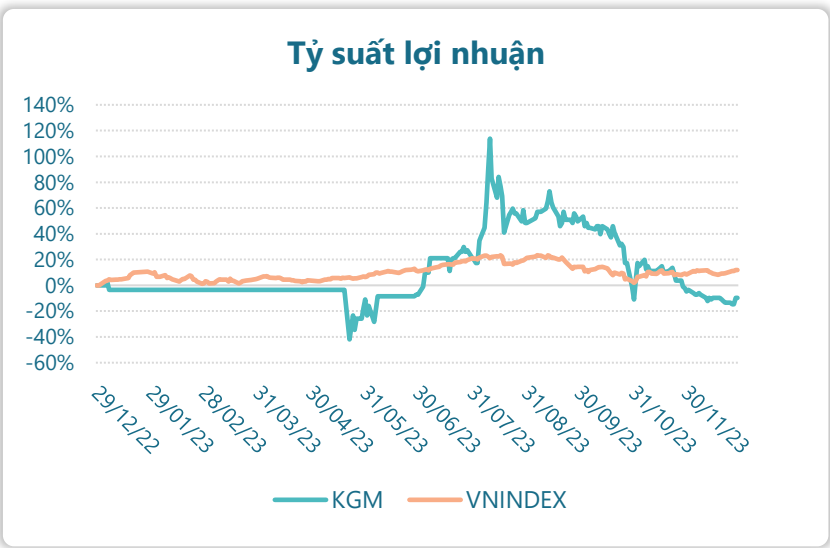
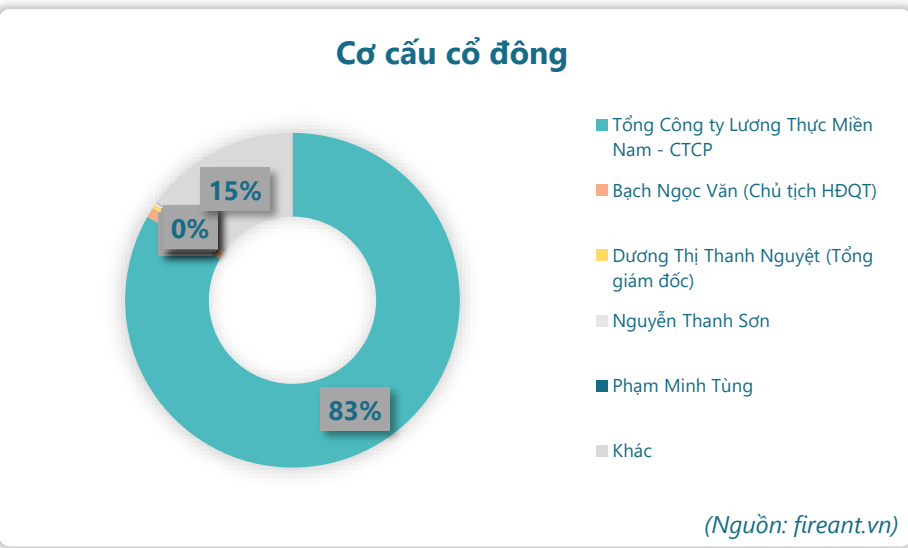
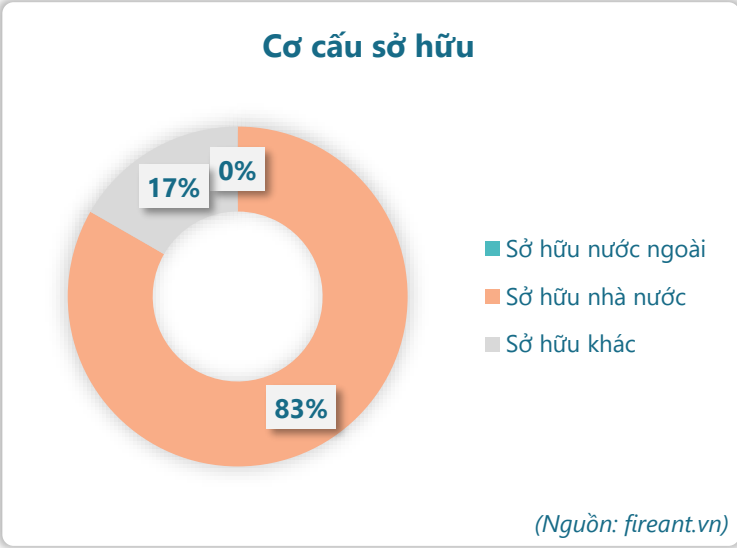
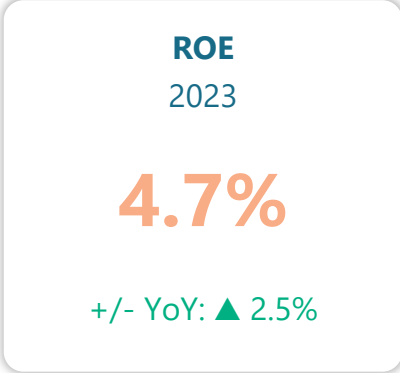
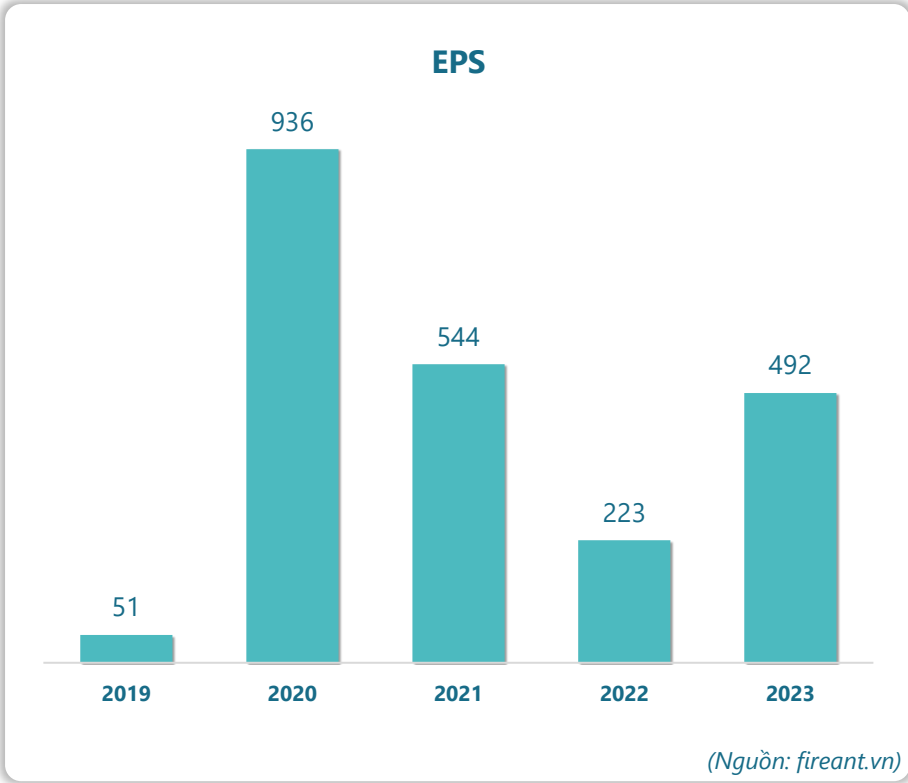
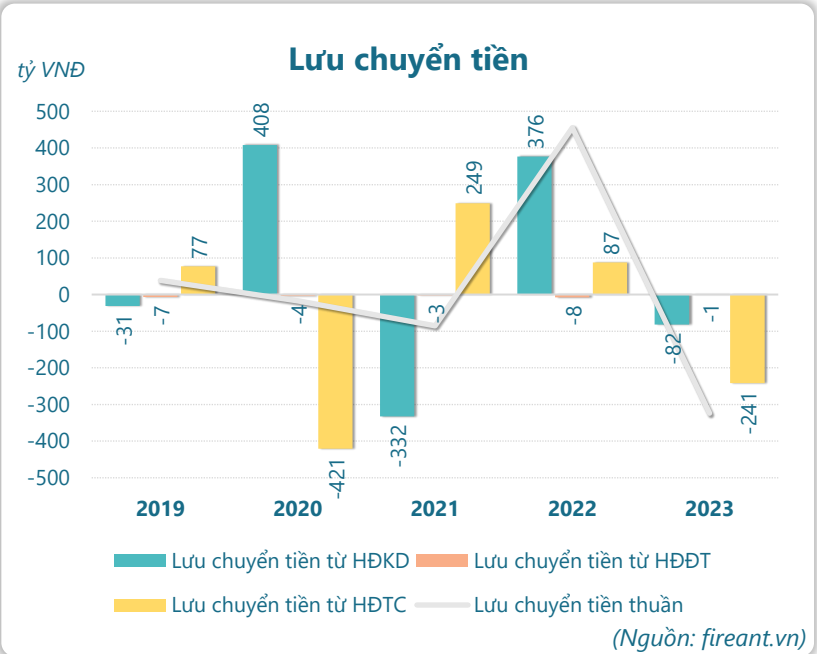
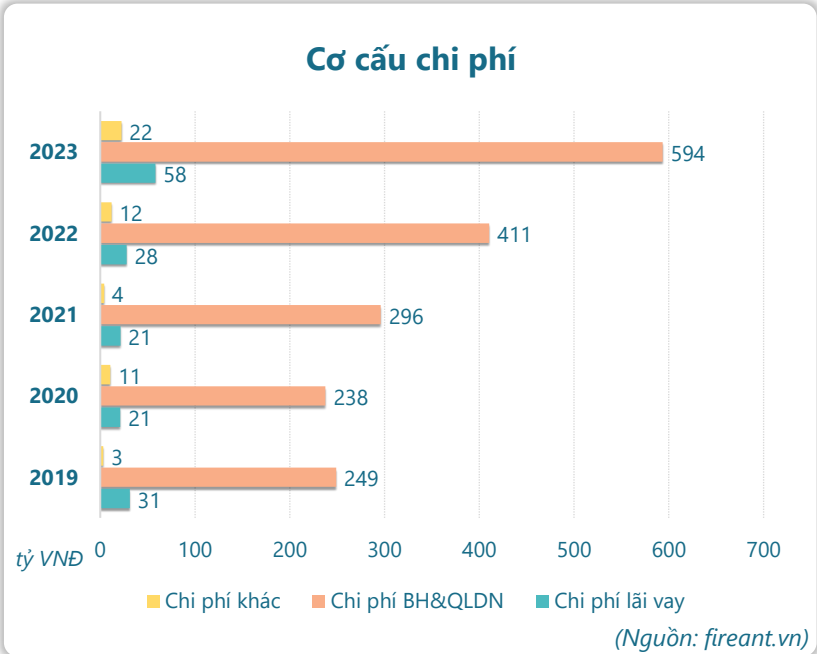
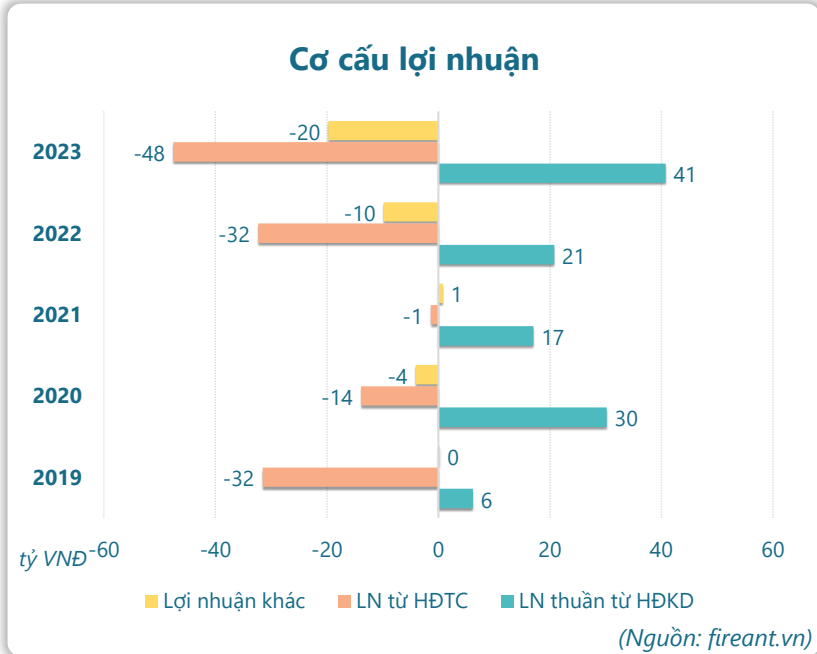
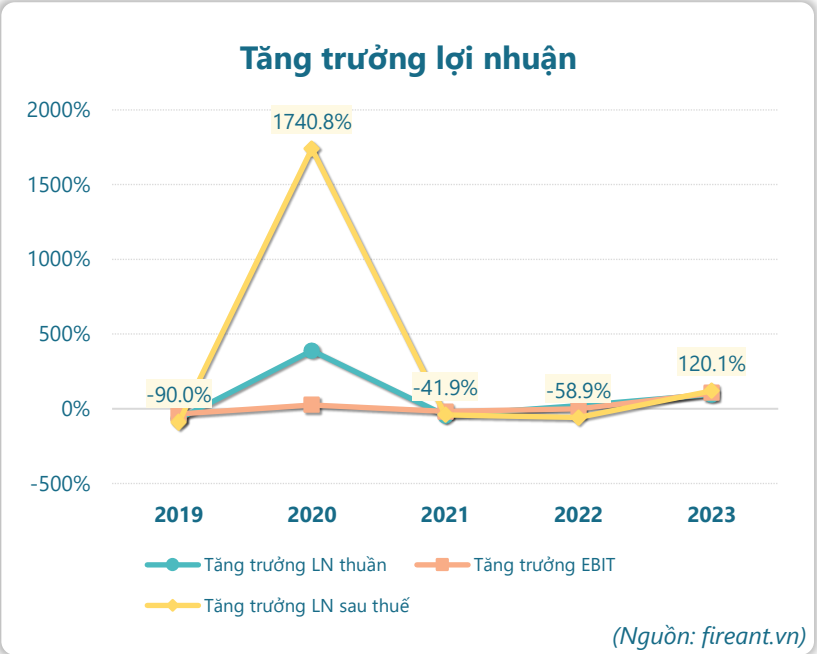
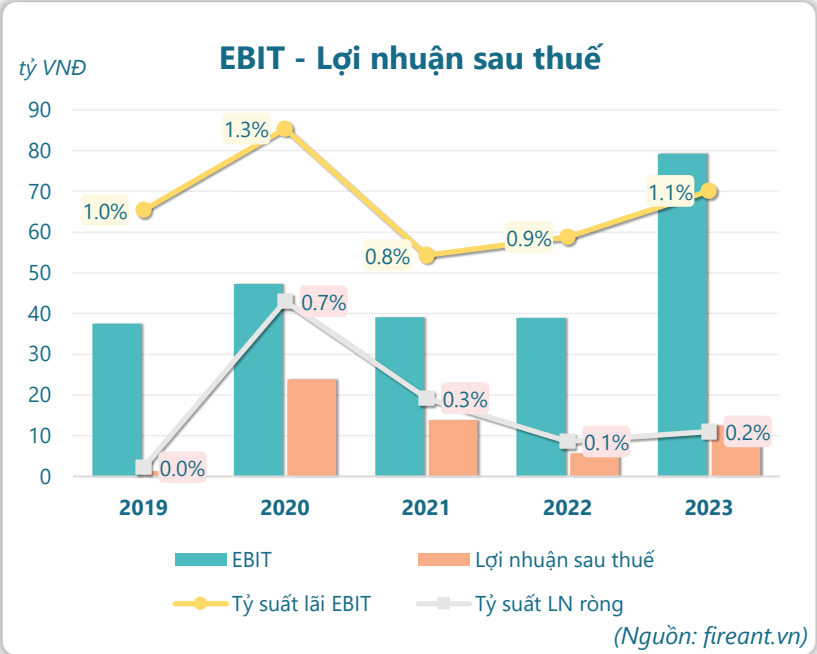
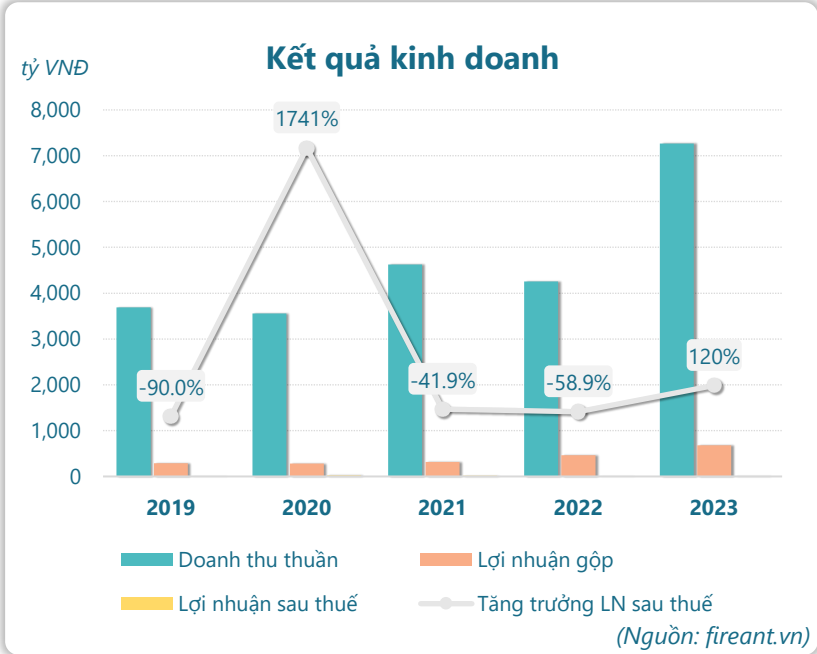


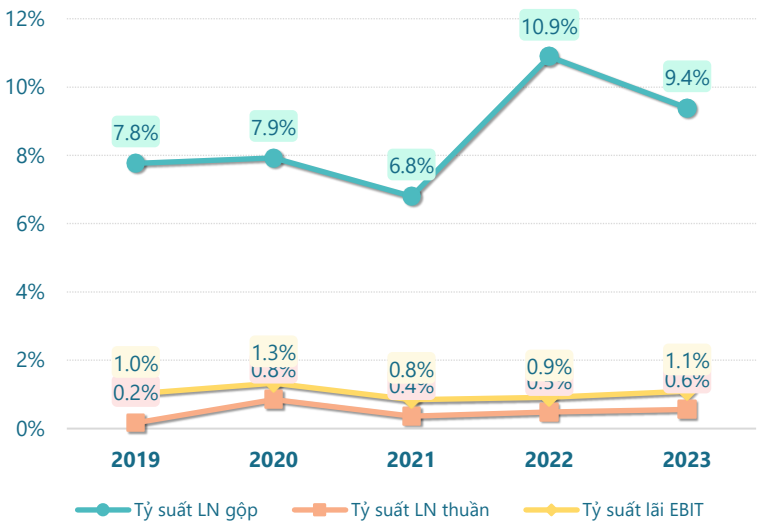
Ngày	7,300 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-3.9%	-37.6%	-18.0%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	4,700 - 17,300
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	186
Số lượng CPLH (CP)	25,430,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	56,200
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	2.65
EPS	492
P/E	14.8



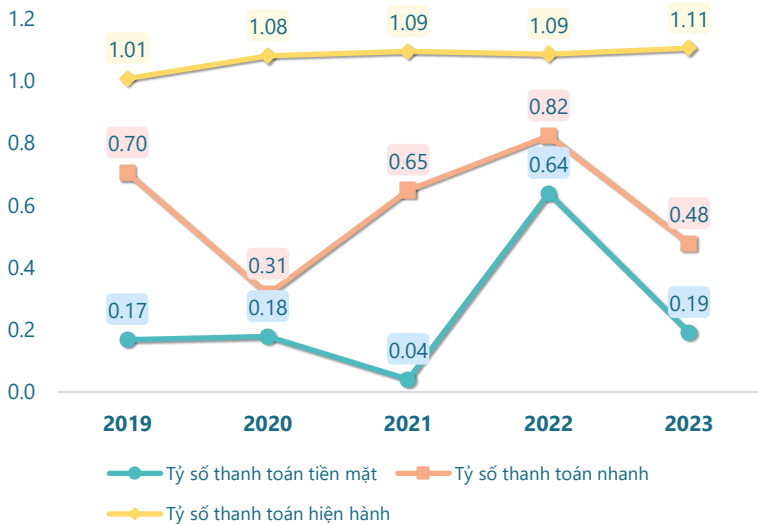


Tỷ suất lợi nhuận



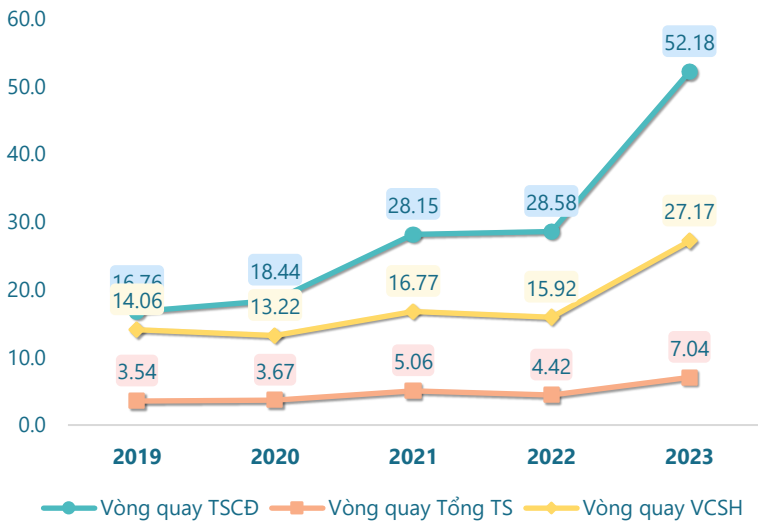
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



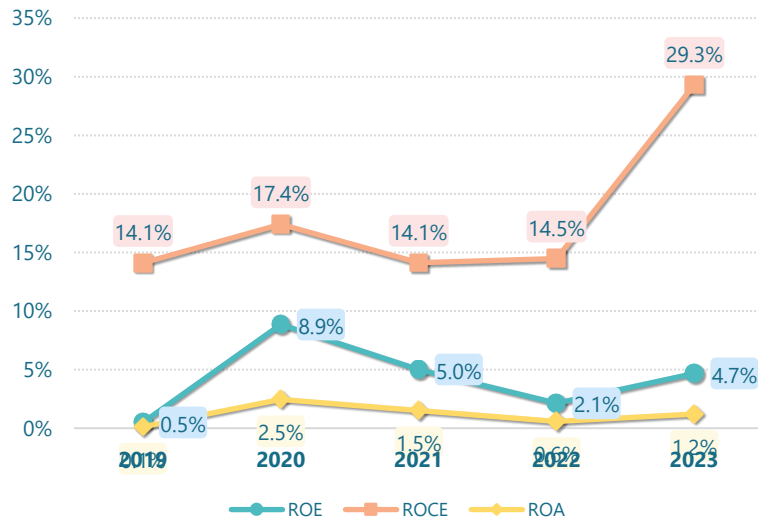
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



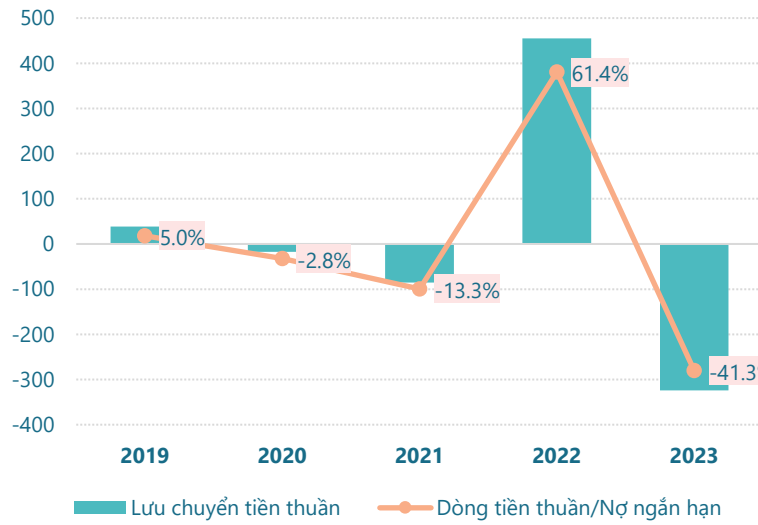
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



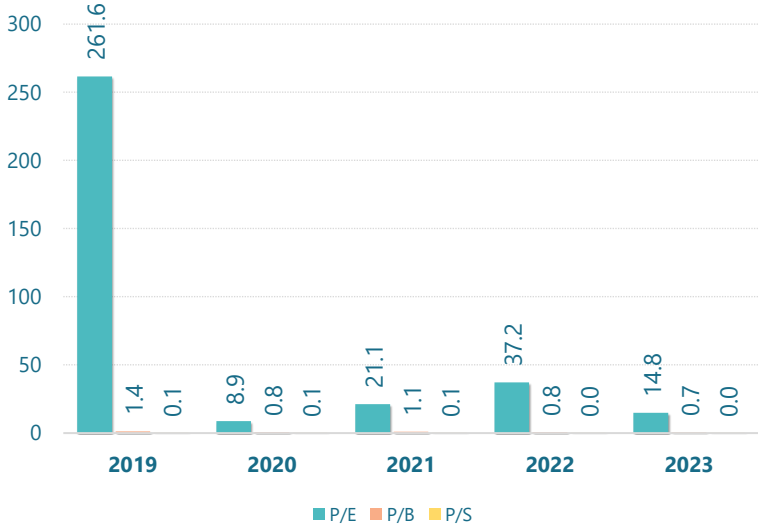
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)